

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2021/DS-ST
Ngày: 11-10-2021
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần KL.

Địa chỉ: Số 40-42-44 PHT, phường VTV, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1984 là nhân viên tín dụng Ngân hàng thương mại cổ phần KL phòng giao dịch Hộ Phòng.

(Văn bản ủy quyền số 1354/UQ-CNBL ngày 20/9/2021).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968 và bà Phan Thị D, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: ấp CG, xã LD, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1992.

Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: ấp CG, xã LD, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(đại diện Ngân hàng có mặt; các đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/11/2020 trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần KL trình bày:

Ngày 07/9/2010, ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D ký hợp đồng tín dụng số HD 0042/HĐTD vay 30.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần KL Phòng giao dịch Hộ Phòng, thời hạn vay là 12 tháng. Mục đích vay tiền nhằm phục vụ đời sống.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, ông T và bà D có thể chấp tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128,8m² cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất.

Từ khi vay tiền cho đến nay mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở việc trả tiền vốn, lãi cho Ngân hàng nhưng ông T và bà D trả nợ không đầy đủ và không đúng thời gian quy định theo hợp đồng đã ký.

Tính đến ngày 11/10/2021 tổng số tiền vốn và lãi ông T và bà D còn nợ Ngân hàng là 155.956.500 đồng, trong đó tiền vốn là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 125.956.500 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T và bà D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền vốn và lãi nêu trên; yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/10/2021 đến khi trả hết nợ; trường hợp ông T và bà D không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128,8m² cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng có yêu cầu trả tiền phạt chậm trả lãi. Tiền phạt chậm trả lãi tính đến ngày 11/10/2021 là 15.322.793 đồng Ngân hàng xin rút lại, không yêu cầu ông T và bà D trả. Việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện.

Bà Phan Thị D trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 24/6/2021:

Bà là vợ của ông Nguyễn Thanh T, bà thừa nhận việc vay tiền như Ngân hàng trình bày là đúng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà và ông T có nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi tính đến ngày 11/10/2021 là 155.956.500 đồng, trong đó tiền vốn là 30.000.000 đồng, tiền lãi là 125.956.500 đồng; đồng thời trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/11/2021 đến khi trả hết nợ bà thừa nhận là còn nợ và đồng ý trả.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp bà và ông T không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128,8m² cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ, về yêu cầu này của Ngân hàng thì bà không đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định

của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tổ tụng của nguyên đơn là đúng; bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần KL. Buộc ông T và bà D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tiền vốn và lãi tính đến ngày 11/10/2021 là 155.956.500 đồng; đồng thời trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/11/2021 cho đến khi trả hết nợ; trường hợp ông T và bà D không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần KL yêu cầu ông T và bà D trả tiền phạt chậm trả lãi số tiền 15.322.793 đồng.

Về án phí, chi phí thẩm định đương sự chịu theo quy định của pháp luật,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng thương mại cổ phần KL khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D; ông T và bà D có địa chỉ tại xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

[1.2] Ông Nguyễn Thanh T, bà Phan Thị D, anh Nguyễn Thanh L, chị Nguyễn Thị Thúy H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[1.3] Ngân hàng thương mại cổ phần KL rút lại yêu cầu ông T và bà D trả tiền phạt do chậm trả lãi số tiền 15.322.793 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện yêu cầu trả tiền phạt do chậm trả lãi của Ngân hàng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D trả tiền vốn vay là 30.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 11/10/2021 là 125.956.500 đồng; đồng thời yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/10/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

Qua làm việc, bà Phan Thị D thừa nhận còn nợ và đồng ý trả tiền vốn, tiền lãi, tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ như Ngân hàng yêu cầu.

Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật và buộc ông T, bà D có nghĩa vụ trả số tiền trên cho Ngân hàng.

[2.2]. Xét yêu cầu của Ngân hàng về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, Hội đồng xét xử xét thấy.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ngày 07/9/2010, ông T và bà D ký hợp đồng số HD 0042/HĐTC thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128.8m² tọa lạc tại ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất. Hợp đồng có chữ ký xác nhận của ông T, bà D và được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ thì phần đất không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm thế chấp.

Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trong trường hợp ông T và bà D không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128.8m² tọa lạc tại ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 7.797.800 đồng, ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tiền tạm ứng án phí 3.976.000 đồng đã nộp ngày 19/01/2021 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011520. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

[4]. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng Ngân hàng thương mại cổ phần KL đã nộp. Buộc ông T và bà D có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng.

Quan điểm của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 157, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 471 và 474 Bộ luật dân sự 2005. Điều 54 Luật các tổ chức tín dụng năm 1997 sửa đổi, bổ sung năm 2004.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần KL đối với ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D.

Buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tiền vốn vay là 30.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày

11/10/2021 là 125.956.500 đồng; đồng thời trả tiền lãi phát sinh từ ngày 12/10/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

2/. Trường hợp ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần KL được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11, diện tích 128.8m² tọa lạc tại ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp quyền sử dụng cho hộ ông Nguyễn Thanh T cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

3/. Đình chỉ xét xử yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần KL yêu cầu ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D trả tiền phạt chậm trả lãi số tiền 15.322.793 đồng.

4/. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng, buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL.

5/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 7.797.800 đồng, ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị D có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL tiền tạm ứng án phí 3.976.000 đồng đã nộp ngày 19/01/2021 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011520. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL
- VKSND huyện Đông Hải ;
- THA huyện Đông Hải
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quang Minh Nghiêm